

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh An Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1136/QĐ-BXD ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 7646/TTr-SXD ngày 20 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh An Giang (gồm: Cấp tỉnh mới ban hành 03 TTHC, sửa đổi, bổ sung 10 TTHC, thay thế 03 TTHC, bãi

bỏ 05 TTHC; cấp xã sửa đổi, bổ sung 02 TTHC, thay thế 01 TTHC, bãi bỏ 03 TTHC)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký

1. Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính thứ tự số 2, 18, 24, 32, 36 Mục III, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố danh mục các thủ tục hành chính sửa đổi tên cơ quan thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh An Giang.

2. Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính thứ tự số 2, 3, 5, 6, 7, Phần A, mục 2, Biểu I, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 2257/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Hàng hải và đường thủy nội địa, lĩnh vực Nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh An Giang.

3. Thay thế thủ tục hành chính thứ tự số 26, 30 Mục III Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố danh mục các thủ tục hành chính sửa đổi tên cơ quan thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh An Giang.

4. Thay thế thủ tục hành chính thứ tự số 5, 17, Mục 2, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1053/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản; hàng hải và đường thủy nội địa theo quy định về phân quyền, phân cấp phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi chức năng quản lý, thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh An Giang.

5. Thay thế thủ tục hành chính thứ tự số thứ tự số 4, Phần A, Mục 2, Biểu I, thứ tự số 4, Phần B, Mục I, Biểu I, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 2257/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Hàng hải và đường thủy nội địa, lĩnh vực Nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh An Giang.

6. Bãi bỏ thủ tục hành chính thứ tự số 12, 19, 27, 29 Mục III, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố danh mục các thủ tục hành chính sửa đổi tên cơ quan thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh An Giang.

7. Bãi bỏ thủ tục hành chính thứ tự số 4, 17, 19 Mục 2, kèm theo Quyết định số 1053/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản; hàng hải và đường thủy nội địa theo quy định về phân quyền, phân cấp phân định thẩm quyền của

chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi chức năng quản lý, thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh An Giang.

8. Bãi bỏ thủ tục hành chính thứ tự số 1, Phần A, Mục 2, Biểu I, thứ tự số 1, Phần B, Mục I, Biểu I, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 2257/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Hàng hải và đường thủy nội địa, lĩnh vực Nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh An Giang.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính.

2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan công khai thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này cung cấp, tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Cục kiểm soát TTHC-BTP;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Viên thông An Giang (VNPT);
- Các Phòng, Ban, Trung tâm thuộc VP;
- Lưu: VT, ptnhuynh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Phong

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG,
THAY THẾ, BỊ BÀI BỎ LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH AN GIANG**
(Kèm theo Quyết định số 3958 /QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/ lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	1.004239	Phê duyệt đánh giá an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cảng vụ thẩm định hồ sơ và báo cáo kết quả thẩm định gửi kèm 02 bộ hồ sơ đến Sở Xây dựng. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo của Cảng vụ, Sở Xây dựng phê duyệt đánh giá an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	11.000.000 đồng/lần.	Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/ lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
2	1.003570	Phê duyệt kế hoạch an ninh và cấp giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cảng vụ hàng hải/Cảng vụ đường thủy nội địa thẩm định hồ sơ và báo cáo kết quả thẩm định gửi kèm 02 bộ hồ sơ đến Sở Xây dựng. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo của Cảng vụ hàng hải/Cảng vụ đường thủy nội địa, Sở Xây dựng phê duyệt kế hoạch an ninh và cấp giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài.	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	14.000.000 đồng/lần	Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
3	1.004137	Xác nhận hàng năm giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cảng vụ hàng hải/Cảng vụ đường thủy nội địa thẩm định hồ sơ và báo cáo kết	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính	Bằng 20% mức thu của các mục mức thu thủ tục Phê duyệt đánh giá an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương	Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/ lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		nhận phương tiện thủy nước ngoài	quả thăm định gửi kèm 02 bộ hồ sơ đến Sở Xây dựng. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo của Cảng vụ hàng hải/Cảng vụ đường thủy nội địa, Sở Xây dựng xác nhận hàng năm giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	tiện thủy nước ngoài và thủ tục Phê duyệt kế hoạch an ninh và cấp giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài tương ứng	quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa, bên thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa

2. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
1	1.009459	Công bố mở luồng đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia, luồng đường thủy chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương	- Luồng đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương: + Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Xây dựng thăm định hồ sơ, báo cáo	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bru chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Không có	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. + Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, báo cáo của Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định công bố			
2	1.009451	Cho ý kiến đối với phương án thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa	Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Không có	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
3	1.009463	Lấy ý kiến về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua	Không có	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
		cầu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa		dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.		
4	1.009465	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa	Trong thời hạn 04 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Không có	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
5	1.000344	Phê duyệt phương án vận tải hàng hóa siêu trường, hàng hóa siêu trọng	Trong thời hạn 02 ngày, kể từ ngày nhận được phương án vận tải hàng hóa siêu trường, hàng hóa siêu trọng của tổ chức, cá nhân.	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Không có	Nghị định số 123/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa, đặc biệt về vận tải hàng hóa siêu trường, siêu trọng
6	1.009460	Công bố đóng luồng đường	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ		Chi phí liên quan khi	Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
		thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng	ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công bố đóng luồng đường thủy nội địa trong địa giới hành chính địa phương.	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	đóng luồng chuyên dùng do tổ chức, cá nhân có luồng chuyên dùng chi trả, trừ trường hợp đóng luồng vì lý do bảo đảm quốc phòng, an ninh do cơ quan đề nghị đóng luồng chi trả	01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
7	1.009442	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng đường thủy nội địa	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Xây dựng có ý kiến bằng văn bản gửi chủ đầu tư	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Không có	Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
						động hoa tiêu đường thủy nội địa và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
8	1.009449	Công bố mở khu neo đậu	Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Không có	Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
9	1.009448	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây	Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn	Không có	Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
		dựng khu neo đậu	ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.		tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
10	1.009464	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa	Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Không có	Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
						trường Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa

3. Danh mục thủ tục hành chính được thay thế

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung thay thế
1	1.009462	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa	- Đối với cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: + Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì gửi báo cáo kết quả thẩm định và 01 (một) bộ hồ sơ về Bộ Xây dựng. + Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm định của Cục Hàng hải và	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bru chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Không có	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
	1.009445		Thỏa thuận nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa				

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung thay thế
				Đường thủy Việt Nam hoặc Sở Xây dựng, Bộ Xây dựng lấy ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về bảo đảm quốc phòng, an ninh đối với việc xây dựng cảng thủy nội địa. + Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Xây dựng ban hành văn bản cho ý kiến gửi chủ đầu tư. - Cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Sở Xây			

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung thay thế
				dựng có văn bản cho ý kiến gửi chủ đầu tư. - Cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Sở Xây dựng, Cảng vụ hàng hải hoặc Cảng vụ đường thủy nội địa có văn bản trả lời. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Cảng vụ, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Sở Xây dựng có văn bản cho ý kiến gửi chủ đầu tư			
2	1.009456	Công bố mở cảng thủy nội địa	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	- Đối với cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài:		Phí thẩm tra, thẩm định:	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung thay thế
	1.009446		Công bố chuyên bên thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bên thủy nội địa có quy mô, thông số kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa	+ Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì báo cáo Bộ Xây dựng. + Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo thẩm định, Bộ Xây dựng ban hành quyết định công bố mở cảng thủy nội địa. - Đối với cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài hoặc bên thủy nội địa công bố thành cảng thủy nội địa: Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Sở Xây	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bru chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	100.000 đồng/lần	dụng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung thay thế
				dựng ban hành quyết định công bố mở cảng thủy nội địa.			
3	1.009447	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	07 ngày làm việc theo quy chế làm việc của Chính Phủ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bru chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Không có	Thông tư số 21/2026/TT- BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
	1.009450		Công bố đóng khu neo đậu				

4. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
1	1.009443	Đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
2	1.009444	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	
3	1.004242	Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa	
4	1.009458	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa trường hợp không còn nhu cầu tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	
5	1.009461	Thông báo luồng đường thủy nội địa chuyên dùng	

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/ lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
1	1.009452	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã, Chi cục Hàng hải và Đường thủy hoặc Sở Xây dựng có văn bản trả lời. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Chi cục Hàng hải và Đường thủy hoặc Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản cho ý kiến gửi chủ đầu tư. - Bến thủy nội địa trong vùng nước cảng biển: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã, Cảng vụ hàng hải hoặc Cảng vụ đường thủy nội địa có văn bản trả lời. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Cảng vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản cho ý kiến gửi chủ đầu tư	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không có	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/ lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
2	1.009453	Cho ý kiến về thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phục vụ thi công công trình, dự án và bến dân sinh	- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Chi cục Hàng hải và Đường thủy, Sở Xây dựng trả lời Ủy ban nhân dân cấp xã. - Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản cho ý kiến về thông số kỹ thuật xây dựng gửi chủ đầu tư	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bru chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không có	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa

2. Danh mục thủ tục hành chính thay thế

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung thay thế
1	1.009455		Công bố hoạt động bến khách	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày		Phí Thẩm tra, thẩm định công bố mở bến thủy	Thông tư số 21/2026/TT- BXD ngày 15/5/2026

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung thay thế
		Công bố mở bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phục vụ thi công công trình, dự án và bến dân sinh	ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Ủy Ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định công bố mở.	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	nội địa: 100.000 đồng/lần (bến khách ngang sông, kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phục vụ thi công công trình, dự án và bến dân sinh không phải nộp phí này).	của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
	1.009454		Công bố hoạt động bến thủy nội địa				

3. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
1	1.003658	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
2	1.009446	Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có	
3	1.009444	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	